



HƯỚNG DẪN SOẠN NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THI TRÊN MÁY TÍNH

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 10 - 2012

PHẦN I

DÀNH CHO GIÁO VIÊN SOẠN NGÂN HÀNG ĐỀ

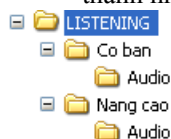
Cấu trúc ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm dưới dạng cây thư mục (Folder), môn học được cấu trúc thành chương, mục theo yêu cầu chi tiết ra đề thi của từng môn học. Để dễ hiểu hơn, chúng tôi xin lấy môn Tiếng Anh 2 của khoa Tiếng Anh làm ví dụ minh họa như sau:

Môn Tiếng anh 2 gồm có 05 phần: **GRAMMAR, LISTENING, READING, VOCABULARY+FUNCTION, WRITING SECTION.**

Trong đó:

✓ Phần **GRAMMAR** có 08 phần nhỏ bên trong: **COMPARISON, CONDITIONAL, CONJ+PREPOSITIONS, GERUNDS+INFINITIES, INDIRECT, PARTS OF SPEECH, RELATIVE CLAUSE, TENSES+PASSIVE.**

✓ Phần **LISTENING** có 2 phần **Cơ bản và Nâng cao**, ở 2 phần này có phần âm thanh như hình sau:



Bên trong Phần Cơ bản và Nâng cao có cấu trúc như hình:



Toàn bộ File âm thanh của mỗi phần được chứa trong thư mục **Audio** và bên ngoài là file word có chứa nội dung câu hỏi.

Cây thực mục của môn Tiếng Anh 2 như hình dưới:

- [-] Khoa Tiếng Anh
 - [-] TIENG ANH 2
 - [-] GRAMMAR
 - [-] COMPARISON
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] CONDITIONAL
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] CONJ+PREPOSITIONS
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] GERUNDS+INFINITIES
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] INDIRECT
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] PARTS OF SPEECH
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] RELATIVE CLAUSE
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] TENSES+PASSIVE
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] LISTENING
 - [-] Co ban
 - Audio
 - [-] Nang cao
 - Audio
 - [-] READING
 - _READING-Part A-coban
 - _READING-Part B-coban
 - Nang cao Reading A
 - Nang cao Reading B
 - [-] VOCABULARY+FUNCTION
 - Co ban
 - Nang cao
 - [-] WRITING SECTION
 - WRITING SECTION

Cách soạn ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm từ Microsoft Word theo các quy ước sau:

1. Các ký hiệu quy ước:

Ký hiệu	Ý nghĩa
[<g>]	ký hiệu bắt đầu nhóm cấp 1
[</g>]	ký hiệu kết thúc tiêu đề nhóm cấp 1
[<sg>]	ký hiệu bắt đầu nhóm cấp 2
[</sg>]	ký hiệu kết thúc nhóm cấp 2
[<egc>]	ký hiệu kết thúc nội dung của nhóm
[]	ký hiệu phân cách giữa các câu hỏi
(<1>)	ký hiệu số thứ tự tương đối của câu hỏi trong nhóm.

2. Phần nhóm các câu hỏi:

- Nhóm câu hỏi có thể được hiểu như sau:* Mỗi nhóm trong ngân hàng đề thi thuộc nhóm cấp 2, nhóm cấp 1 chỉ sử dụng đối với đề thi do giáo viên soạn cho thi, nhóm cấp 2 có tiêu đề nhóm –Nhóm có thể chứa nhiều câu hỏi bên trong, ví dụ như bài tập có nhiều câu hỏi trả lời nội dung của bài tập.
- Quy ước ký hiệu đặt **nhóm cấp 2** trong đề thi chuẩn bị trên word như sau:*

```
[<sg>]
Nội dung nhóm cấp 2, dùng cho các câu từ {<1>} – {<n>}
[<egc>]
(<1>) Câu hỏi con 1
A. Lựa chọn 1
B. Lựa chọn 2
C. Lựa chọn 3
D. Lựa chọn 4
[<br>]
(<2>) Câu hỏi con 2
A. Lựa chọn 1
B. Lựa chọn 2
C. Lựa chọn 3
D. Lựa chọn 4
...
(<n>) Câu hỏi con n
A. Lựa chọn 1
B. Lựa chọn 2
C. Lựa chọn 3
D. Lựa chọn 4
[</sg>]
```

Trong đó:

- [`<sg>`] là ký hiệu để nhận dạng nhóm cấp 2.
- [`<egc>`] là ký hiệu kết thúc phần nội dung của nhóm. (trong phiên bản này, ký hiệu [`<egc>`] bắt buộc phải có sau ký hiệu nhóm)
- [`</sg>`] là ký hiệu kết thúc nhóm cấp 2.
- {`<n>`} là ký hiệu thể hiện số thứ tự các câu hỏi trong nhóm.
- {`<1>`} – {`<n>`} là ký hiệu thể hiện các số thứ tự các câu hỏi của nhóm trong nội dung nhóm, sẽ được thay bằng chính xác các thứ tự câu khi hiển thị.

3. Phần Câu hỏi:

Phần câu hỏi sẽ bắt đầu từ sau ký hiệu [`<egc>`] của mỗi nhóm.

Các câu hỏi sẽ gồm Nội dung câu hỏi và Phần lựa chọn

Các câu hỏi phân cách nhau bằng ký hiệu [`
`]

4. Nội dung câu hỏi

Font: **Times New Roman**, Size: **13**.

Đoạn văn

Đoạn văn nội dung câu hỏi là đoạn văn bản cho phép định dạng màu sắc, in đậm, in nghiêng, gạch chân,... và không có các cụm ký tự gây nhầm lẫn với phần lựa chọn. Nếu vô tình xuất hiện các nhóm từ “A.”, “a.”, “B.”, “b.”, “C.”, “c.”, “D.”, “d.” mà trước các từ này không có các ký hiệu khác, thì phải thêm ký tự “~” vào giữa ký tự câu trả lời và dấu chấm “.”. Khi lưu, hệ thống sẽ tự bỏ ký tự “~” đi.

Ví dụ: nếu có xuất hiện chuỗi “A.” trong nội dung câu hỏi thì sửa lại thành “A~.”

Âm thanh

Ký hiệu:

[`<audio>`]đường dẫn file audio[`</audio>`]

Ví dụ :

[`<audio>`]audio/1.mp3[`</audio>`]

Như vậy file âm thanh 1.mp3 sẽ được chứa trong thư mục **audio**

Lưu ý: file âm thanh phải nằm cùng thư mục hoặc trong thư mục con của thư mục chứa tập tin word.

Hình ảnh

Các hình ảnh được chèn hoặc dán vào bình thường. Lưu ý nên xử lý, điều chỉnh kích thước, ... bằng các ứng dụng khác (MS Paint, Photoshop,...) trước khi chèn vào, tránh sử dụng các công cụ xử lý hình ảnh của MS Word.

5. Phần các lựa chọn

Nhập theo dạng:

A. <lựa chọn 1>

B. <lựa chọn 2>

C. <lựa chọn 3>

D. <lựa chọn 4>

- Các lựa chọn này có thể nằm cùng trên một dòng hoặc nhiều dòng, nhưng phải theo đúng thứ tự trên.
- Dấu chấm (.) sát với các ký hiệu A,B,C,D)
- Lựa chọn nào không cho hoán vị cho in nghiêng từ ký hiệu A, B, C, D cho đến hết dấu chấm (.), ví dụ: *D. A, B, C đều đúng.*

6. Phần đáp án

Câu lựa chọn dùng làm đáp án thì gạch chân. Ví dụ: A. B. C. D. => Câu B. là lựa chọn đúng (đáp án).

7. Phần các lựa chọn không được phép hoán vị

Đối với câu lựa chọn không được phép hoán vị (cố định vị trí khi trộn đề), dùng kiểu chữ in nghiêng (italic) ở ký hiệu A., B., C., D.

8. Ký hiệu phân cách giữa các câu hỏi

Hết mỗi câu đặt 1 ký hiệu ngắt câu: [
]

(*Riêng câu đầu và cuối nhóm thì không cần ký hiệu ngắt câu này.*)

9. Phần câu hỏi nhóm cho phép hoán vị

Thông thường do ngữ cảnh các câu hỏi nhóm không cho hoán vị thứ tự câu hỏi con, nếu muốn cho phép hoán vị thứ tự các câu hỏi con trong câu hỏi nhóm, chỉ cần định dạng in nghiêng ký hiệu nhận dạng câu hỏi con (<n>) (n là số thứ tự câu hỏi con trong câu hỏi nhóm).

Ví dụ minh họa: (*toàn bộ đáp án của ví dụ dưới đã được thay đổi để đảm bảo tính bảo mật của ngân hàng đề môn này.*)

Nội dung của phần **READING**:

[<sg>]

Questions {<1>} – {<5>} refer to the following passage.

Travelling to all corners of the world gets easier and easier. We live in a global village, but this {<1>} _____ mean that we all behave the same way.

- ... Many countries have rules about what you should and {<2>} _____ do. In Asian and Muslim countries, you shouldn't reveal your body, especially women who should wear long-sleeved blouses and skirts {<3>} _____ the knee. In Japan, you should take off your shoes when {<4>} _____ a house or a restaurant. Remember {<5>} _____ them neatly together facing the door you came in. This is also true in China, Korea and Thailand. Here are some others.

Comment [NXT1]: Số bắt đầu của câu hỏi mỗi nhóm luôn là số 1, khi xuất ra đề cụ thể phần mềm tự động điền chính xác.

Comment [NXT2]: Tổng số câu hỏi của đoạn văn này.

Comment [NXT3]: Vị trí điền của câu hỏi 1.

[<egc>]

(<1>)

A. doesn't B. didn't C. don't D. isn't

[
]

(<2>)

A. may not B. shouldn't C. don't D. can't

[
]

(<3>)

A. above B. over C. on D. below

[
]

(<4>)

A. going B. walking C. entering D. coming

[
]

(<5>)

A. placing B. to place C. place D. placed

[
]

[<sg>]

[<sg>]

Comment [NXT4]: Ký hiệu kết thúc nội dung đoạn văn.

Comment [NXT5]: Nếu có nội dung của câu hỏi này ghi vào sau ký hiệu này (<1>).

Comment [NXT6]: Ký hiệu kết thúc câu hỏi trên.

Comment [NXT7]: Ký hiệu kết thúc câu hỏi nhóm trên

Comment [NXT8]: Ký hiệu bắt đầu câu hỏi nhóm kế tiếp

Questions {<1>} –{<5>}refer to the following passage.

Probably the most important factor governing the severity of forest fires is weather. Hot, dry weather lowers the moisture content of fuels. Once a fire has started, wind is extremely critical because it influences the oxygen supply and the rate of spread. Forest types and forest conditions are also important factors. For example, fire is more likely to occur in conifers than in hardwoods; slash-covered or brushy areas are especially hazardous because the rate at which combustion consumes fuel is proportional to fuel volume and surface area.

Some fires are caused by lightning; others are caused by people. Those caused by people may be accidental or intentional (incendiary). The causes of fires in the United States show large regional differences. In the Rocky mountains, more than 70 percent of the fires are caused by lightning, whereas incendiary fires amount to only about 1 percent. In contrast, more than 40 percent of the fires in the South are incendiary, whereas lightning causes only 1 percent.

[<egc>]

(<1>)*In this passage, the author's main purpose is to ...*

A. argue

B. inform

C. persuade

D. entertain

[
]

(<2>) ***Which of the following best describes the organization of the passage?***

A. A comparison and contrast of the factors governing forest fires is followed by a list of causes.

B. A description of the conditions affecting forest fires is followed by a description of the causes.

C. An analysis of factors related to forest fires is followed by an argument against the causes of fires.

D. Several generalizations about forest fires are followed by a series of conclusions.

[
]

(<3>) ***It can be concluded from this passage that ...***

A. There are not many people living in the Rocky Mountains area.

B. There are more fires in hardwood forests than in pine ones.

C. Winter is the worst season for fires.

D. Fire prevention techniques vary from region to region.

[
]

(<4>) ***The paragraph following this passage would most likely be about ...***

A. the causes of hot, dry weather

B. the various uses of hardwoods

C. methods of controlling fires

D. the geographical differences between the Rocky Mountains area and the Southern states.

[
]

(<5>) ***The author of this passage would most likely be ...***

A. a forest ranger

B. a meteorologist (weather scientist)

C. a historian

D. a business person

[</sg>]

Nội dung của phần **LISTENING**:

[<audio>]audio/01.mp3[</audio>]

What does the man keep in his wallet?

- A. ID card.
- B. Money.
- C. Credit cards.
- D. All are correct.

[
]

[<audio>]audio/02.mp3[</audio>]

Where did the woman lose her glasses?

- A. On the bus.
- B. At the coffee shop.
- C. At school.
- D. On the subway.

[
]

[<audio>]audio/03.mp3[</audio>]

When did the woman put her keys in her purse?

- A. When she came home.
- B. When she was driving the car.
- C. When she left school.
- D. When she opened the front door.

[
]

Lưu ý: Các câu hỏi cũng như đoạn văn không phải cách dòng.

Tài liệu được biên tập để hướng dẫn quý thầy/cô soạn ngân hàng đề thi trắc nghiệm,

Nếu có thắc mắc quý thầy/cô vui lòng liên hệ :

.....

Trân trọng.

Comment [NXT9]: Câu hỏi này không được hoán vị.

Comment [NXT10]: Ký hiệu kết thúc câu hỏi trên.